

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 3, Điều 385, Điều 422 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại về “Tranh chấp hợp đồng thi công xây lắp công trình, hợp đồng mua bán và hợp đồng vay tài sản” thụ lý số 19/2026/TLST-KDTM ngày 19 tháng 6 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:**

- Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn C; địa chỉ: Số nhà H tổ K, xã G, thành phố Hà Nội (địa chỉ cũ: thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội); người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Quang H, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc.

- Bị đơn: Công ty cổ phần Đ; địa chỉ: Số nhà A đường Đ, phường Đ, tỉnh Ninh Bình (địa chỉ cũ: phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định); người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Thu H1, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Đối với Hợp đồng thi công xây lắp công trình số 20254184 ngày 18-4-2025 và phụ lục hợp đồng số 01, phụ hợp đồng số 02 giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn C và Công ty cổ phần Đ.

2.1. Công ty trách nhiệm hữu hạn C đã nhận được số tiền 2.445.743.854 đồng (Hai tỷ bốn trăm bốn mươi lăm triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn tám trăm năm mươi bốn đồng) từ Công ty cổ phần Đ. Công ty trách nhiệm hữu hạn C xác nhận Công ty cổ phần Đ đã hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng thi công xây lắp công trình số 20254184 ngày 18-4-2025 và các phụ lục của hợp đồng với tổng số tiền là: 7.541.493.918 đồng (Bảy tỷ năm trăm bốn mươi một triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn chín trăm mười tám đồng).

Công ty trách nhiệm hữu hạn C xác nhận đã nhận đầy đủ số tiền nêu trên và không yêu cầu Công ty cổ phần Đ tiếp tục thanh toán bất kỳ khoản tiền gốc, tiền lãi, tiền phạt vi phạm, tiền bồi thường thiệt hại, chi phí phát sinh hoặc khoản tiền nào khác liên quan đến Hợp đồng thi công xây lắp công trình số 20254184 ngày 18-4-2025 và các phụ lục hợp đồng, tất cả những phần công việc đã thực hiện. Công ty trách nhiệm hữu hạn C xác nhận Công ty cổ phần Đ không còn khoản nợ phải thanh toán liên quan đến Hợp đồng thi công xây lắp công trình số 20254184 ngày 18-4-2025 và các phụ lục hợp đồng. Công ty trách nhiệm hữu hạn C đã xuất toàn bộ hóa đơn GTGT vào ngày 23-7-2026.

2.2. Công ty trách nhiệm hữu hạn C và Công ty cổ phần Đ Hợp đồng thi công xây lắp công trình số 20254184 ngày 18-4-2025 và các phụ lục của hợp đồng cụ thể như sau:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn C và Công ty cổ phần Đ toàn bộ Hợp đồng thi công xây lắp công trình số 20254184 ngày 18-4-2025 và các phụ lục của hợp đồng.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn C đã bàn giao lại nguyên trạng phần khối lượng dự án đã thi công tính đến trước thời điểm tạm dừng thi công cho Công ty cổ phần Đ.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn C có nghĩa vụ bàn giao toàn bộ hồ sơ chứng chỉ hàng hoá, giấy kiểm định hàng hoá (nếu có) cho Công ty cổ phần Đ vào ngày 04-08-2026.

- Công ty cổ phần Đ và Công ty trách nhiệm hữu hạn C thỏa thuận: Công ty trách nhiệm hữu hạn C được miễn trừ vĩnh viễn và tuyệt đối mọi trách nhiệm pháp lý, trách nhiệm kỹ thuật, nghĩa vụ bảo hành, thiết kế, an toàn phòng chống cháy nổ và các chế tài xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng - phòng cháy (nếu có) liên quan đến công trình theo Hợp đồng thi công xây lắp công trình số 20254184 ngày 18-4-2025 và các phụ lục hợp đồng. Công ty cổ phần Đ chịu trách nhiệm về tất cả mọi sự cố bao gồm nhưng không giới hạn như: Hỏa hoạn, rủi ro vật lí, các rủi ro và sự cố khác... Đối với tính hợp pháp, tính xác thực của các bộ hồ sơ đã/đang nộp tại cơ quan chức năng sẽ do Công ty cổ phần Đ tự nguyện chịu trách nhiệm toàn bộ

trước pháp luật và các bên có liên quan; Công ty trách nhiệm hữu hạn C không còn bất cứ nghĩa vụ gì liên quan.

Công ty cổ phần Đ cam kết gánh chịu toàn bộ trách nhiệm bồi thường thiệt hại 100% đối với bất kỳ bên thứ ba nào (nếu có) phát sinh từ các rủi ro, sự cố của công trình mà không có quyền yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn C liên đới chịu trách nhiệm.

3. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện đối với tranh chấp “Hợp đồng vay tiền” số 2606/2025/HĐVT-SN-MTP ngày 26-6-2025 giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn C với Công ty cổ phần Đ.

4. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện đối với tranh chấp mua bán 03 (ba) bộ cửa cuốn chống cháy, đã được Công ty trách nhiệm hữu hạn C và Công ty cổ phần Đ xác nhận bằng Hợp đồng thương mại số 1501/HDMB/SN-MTP ngày 26-6-2026.

5. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty cổ phần Đ phải nộp 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn C số tiền tạm ứng án phí đã nộp gồm: số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) tại biên lai số 0002118 ngày 19-6-2026; số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) tại biên lai số 0002119 ngày 19-6-2026 và số tiền 10.940.902 đồng (Mười triệu chín trăm bốn mươi nghìn chín trăm linh hai đồng) tại biên lai số 0002120 ngày 19-6-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

7. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 36 và Điều 72 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 – Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

**Tổng Thị Kim Phụng**